

**DỰ BÁO**  
**Tình hình sinh vật gây hại cây trồng**  
**và biện pháp phòng trừ vụ Hè Thu 2022**

**I. Kế hoạch sản xuất và dự kiến tình hình thời tiết vụ Hè Thu 2022**

**1. Kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2022:**

- Cây lúa: Kế hoạch gieo cấy 1.650 ha. Cơ cấu chủ yếu các giống lúa ngắn ngày, gồm các giống chủ lực như: Khang dân, HT1,...
- Cây trồng khác: ngô 20ha, lạc 20ha, rau các loại 200ha, đậu các loại 70ha,...

**2. Nhận định xu hướng thời tiết ảnh hưởng đến sản xuất:**

Theo nhận định của Đài Khí tượng thủy văn Thừa Thiên Huế: khả năng ENSO sẽ tiếp tục duy trì ở trạng thái La Nina đến khoảng tháng 7/2022 với xác suất trên 65%, sau đó chuẩn sai nhiệt độ mặt nước biển tại khu vực Nino3.4 tăng dần và chuyển sang trạng thái trung tính vào các tháng cuối nửa cuối năm 2022 với xác suất 41-47%, khả năng xảy ra El Nino là rất thấp với xác suất chỉ từ 2-15%. Trong các tháng từ 5- 8/2022, nắng nóng xảy ra trên toàn khu vực với 2-3 đợt trong 1 tháng, khả năng có nắng nóng và nắng nóng gay gắt kéo dài liên tục nhiều ngày, trên diện rộng, lượng mưa xấp xỉ và cao hơn TBNN, riêng tháng 8 lượng mưa xấp xỉ và thấp hơn so với TBNN cùng thời kỳ, có thể xảy ra thiếu nước giai đoạn lúa trở-chín, đặc biệt đối với những vùng không chủ động được nguồn nước, ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển của cây trồng, một số đối tượng sinh vật gây hại phát triển gia tăng và có khả năng gây hại nặng cục bộ vào cuối vụ như: rầy, nhện gié, sâu cuốn lá nhỏ, bệnh khô vằn, bệnh lem lép hạt lúa,...; Bọ phấn trắng, nhện đỏ, ... gây hại trên cây sắn; Sâu keo mùa thu hại ngô; Bệnh nứt thân, xì mũ trên cây bưởi Thanh Trà; ...

**II. Dự báo một số sinh vật gây hại chính trên một số cây trồng chủ yếu**

Qua điều tra theo dõi sâu bệnh trên các loại cây trồng đến nay như sau:

- Cây lúa: Trên lúa Đông Xuân trà muộn, sâu cuốn lá nhỏ 3- 5con/m<sup>2</sup>, nơi cao 5- 10con/m<sup>2</sup>, giai đoạn nhộng và rải rác trưởng thành; rầy nâu gây hại rải rác mật độ thấp dưới 750 con/m<sup>2</sup>, rầy trưởng thành, rải rác tuổi 3-4; bệnh khô vằn gây hại tỷ lệ 5- 10%, nơi cao 10- 20%; bệnh lem lép hạt 5- 10%, nơi cao 10- 20%,...

- Cây sắn: Bệnh khảm lá tiếp tục gây hại, tỷ lệ phổ biến trên 70%, cây sinh trưởng kém cần cối, công tác tiêu hủy cây bị bệnh bà con không thực hiện.

- Cây rau: Trên hành lá, sâu xanh da láng tiếp tục gây hại, mật độ phổ biến 10- 20 con/m<sup>2</sup>, sâu chủ yếu tuổi 2- 4; dòi đục cọng hành gây hại cục bộ, tỷ lệ 5- 10%. Trên rau cải, bọ nhảy, sâu ăn lá, rệp muội hại rải rác.

- Cây sen: Bệnh thán thư (do nấm *Colletotrichum* sp) gây hại tỷ lệ 5- 10%, nơi cao 10- 20%. Các đối tượng khác như bệnh thối thân, thối cũ, đốm lá, ruồi đục lá, bọ trĩ,... gây hại mật độ và tỷ lệ thấp.

- Cây cao su: Bệnh bệnh loét sọc miệng cao, bệnh xì mù, rụng lá *Corynespora*, bệnh phấn trắng gây hại cục bộ, tỷ lệ bệnh thấp.

- Cây ăn quả có múi: Bệnh chảy gôm gây hại tỷ lệ 5- 10%, các vườn chăm sóc kém 10- 20%; sâu vẽ bùa gây hại trên cây 1- 3 năm tuổi, tỷ lệ 5- 10%, nơi cao 10- 20%; châu chấu, sâu đục thân, đục cành,.. gây hại rải rác, mật độ và tỷ lệ hại thấp.

Căn cứ kết quả điều tra trong thời gian qua, tình hình thời tiết và quy luật phát sinh phát triển của sâu bệnh qua nhiều năm trên địa bàn Thị xã, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp dự báo một số sinh vật gây hại chính trên một số cây trồng chủ yếu và đề xuất một số biện pháp phòng trừ như sau:

## 1. Cây lúa:

**1.1. Chuột hại:** Vụ Đông Xuân năm nay chuột gây hại nhẹ, tuy nhiên cuối vụ chuột gây hại có chiều hướng gia tăng. Mặt khác vụ Hè Thu gói Đông Xuân, thức ăn trên đồng ruộng dồi dào, hơn nữa chuột sinh sản nhanh nên vụ Hè Thu này chuột có khả năng sẽ gây hại nặng ngay từ đầu vụ.

**1.2. Ốc bươu vàng:** Thường xuất hiện và gây hại giai đoạn đầu vụ khi lúa mới gieo sạ- đẻ nhánh; với đặc điểm sinh sản nhanh, liên tục và có nhiều lứa gói nhau, nên mật độ ốc sẽ gia tăng nhanh, đặc biệt trên những chân ruộng thấp trũng, chân ruộng ven kênh mương, ao hồ,....

**1.3. Bọ trĩ:** Sẽ phát sinh gây hại đầu vụ giai đoạn mạ- đẻ nhánh, nhất là các chân ruộng không bón lót đầy đủ, chăm sóc kém, khô hạn thiếu nước,...

**1.4. Sâu cuốn lá nhỏ:** Thường phát sinh gây hại giai đoạn lúa đẻ nhánh đến trổ, dự kiến gồm các lứa chính sau:

- Lúa 6: Sâu vũ hóa từ 18- 28/5/2022 gây hại lúa giai đoạn mạ.
- Lúa 7: Sâu vũ hóa từ 15- 25/6/2022 gây hại trên lúa đẻ nhánh.
- Lúa 8: Sâu vũ hóa từ 12- 22/7/2022 gây hại trên lúa đòng- trổ.
- Lúa 9: Sâu vũ hóa từ 10- 20/8/2022 gây hại trà cứt muộn.

Ngoài ra còn có các lứa gói nhau xen kẽ, cần theo dõi sâu cuốn lá nhỏ lứa 7 (lúa đẻ nhánh), lứa 8 (lúa đòng- trổ) để phòng trừ kịp thời.

**1.5. Rầy các loại:** Vụ Đông Xuân năm nay rầy nâu gây hại nhẹ, cuối vụ rầy gây hại cục bộ trên các giống nhiễm như nếp, JO2, HT1,..... Tuy nhiên vụ Hè Thu thường nắng nóng, xen kẽ các đợt mưa dông tạo ẩm độ cao thuận lợi cho rầy nâu phát sinh gây hại, nhất là giai đoạn giữa và cuối vụ. Chú ý theo dõi và phòng trừ lúa rầy nở từ 05- 15/7 gây hại lúa đang giai đoạn lúa làm đòng và lúa nở từ 05-15/8 gây hại lúa đang giai đoạn trổ- chín. Nếu không có biện pháp quản lý, phòng trừ tốt sẽ “cháy rầy” cuối vụ.

**1.6. Nhện gié:** Đây là đối tượng gây hại phổ biến trong vụ Hè Thu, nhất là giai đoạn lúa cuối đẻ nhánh đến trổ chín. Nhện thường phát sinh gây hại nặng trên các chân ruộng có tầng canh tác mỏng, gieo sạ dày, bón phân không cân đối, không vệ sinh cỏ bờ đường, khô hạn thiếu nước,...

**1.7. Bệnh khô vằn, thối thân, thối bẹ lá đòng:** Bệnh thường phát sinh gây hại khi gặp thời tiết nắng mưa xen kẽ và có khả năng gây hại nặng từ giai đoạn lúa đứng cái, làm đòng đến trổ chín, nhất là trên các chân ruộng chua phèn, gieo sạ dày, tù đọng nước, bón phân thiếu cân đối, bón nặng đạm giai đoạn đón đòng.

**1.8. Bệnh lem lép hạt:** Có 2 nhóm nguyên nhân chính:

- Do điều kiện ngoại cảnh: Các chân ruộng chua phèn, nhiễm mặn, bón phân không cân đối, bón thừa đạm bệnh hại nặng. Giai đoạn lúa làm đòng, trổ (giai đoạn phơi màu) gặp thời tiết bất lợi như mưa, nắng nóng gây nhiệt độ cao,... sẽ ảnh hưởng đến quá trình thụ phấn, thụ tinh của cây lúa làm tăng tỷ lệ lép hạt.

- Do các sinh vật gây hại: Bệnh phát sinh gây hại trên các chân ruộng bị nhiễm bệnh khô vằn, thối thân thối bẹ, nhện gié,... không phun phòng hoặc phun phòng bệnh không đúng yêu cầu kỹ thuật gây lem lép hạt.

Ngoài ra, bệnh héo khô cây lúa có khả năng xuất hiện cục bộ những chân ruộng nhiễm chua phèn nặng và các năm trước đã xuất hiện bệnh; bệnh đốm sọc, bạc lá vi khuẩn sẽ gây hại trên các giống nhiễm, các chân ruộng bón thừa đạm, đặc biệt hại nặng nếu có các đợt mưa kèm gió mạnh,...

## **2. Trên cây rau, màu:**

- Thời kỳ đầu vụ (giai đoạn cây con): Có sâu khoang, sâu ăn lá, sâu tơ, rầy, rệp, bọ nhảy, bệnh đốm lá, nhóm bệnh héo rũ gây hại phổ biến trên dưa, cải. Sâu xanh da láng, dòi đục cộng hành gây hại mạnh trên cây hành lá do vụ Hè Thu nối tiếp Đông Xuân, trên đồng ruộng lúc nào cũng có nhiều lúa hành trồng gối liên tục.

- Thời kỳ giữa và cuối vụ (giai đoạn phát triển củ, quả, hạt): Có sâu đục thân, đục quả, bệnh khô vằn, rệp cò trên ngô. Sâu vẽ bùa, nhện đỏ, bọ phấn, bệnh đốm lá, bệnh chết dây vàng lá trên dưa, cải. Bệnh thối hoa rụng quả, bệnh thán thư, chảy nhựa gây hại phổ biến trên dưa, mướp.

## **3. Trên cây công nghiệp và cây ăn quả:**

### **3.1. Cây sắn:**

- Bệnh khảm lá sẽ tiếp tục gây hại mạnh thông qua bọ phấn trắng (môi giới truyền bệnh) nếu công tác tiêu hủy cây sắn bị bệnh khảm lá không triệt để.

- Bọ phấn trắng, rệp sáp bột hồng, nhện đỏ sẽ tiếp tục gây hại. Bệnh thán thư, bệnh đốm lá, chảy nhựa gây hại sau các đợt mưa đông và nắng mưa xen kẽ.

**3.2. Cây tiêu:** Các bệnh đốm lá, chết nhanh, chết chậm, đốm rong, thán thư, rệp sáp, tuyến trùng rễ... tiếp tục gây hại rải rác.

**3.3. Cao su:** Bệnh loét sọc miệng cạo, bệnh xì mũ phát sinh gây hại nặng trên các vườn cao su kinh doanh chăm sóc kém, già cỗi, cạo phạm, vệ sinh miệng

cao kém. Bệnh rụng lá *Corynespora*, phấn trắng, sẽ tiếp tục gây hại trên cao su kinh doanh và kiến thiết cơ bản từ tháng 5- 8/2022.

### 3.4. Cây ăn quả có múi:

- Bệnh cháy gôm tiếp tục gây hại và sẽ hại nặng vào mùa mưa từ tháng 10 đến tháng 01 năm sau, nhất là các vườn thoát nước kém, vườn bị bệnh không phòng trừ, chăm sóc kém,...

- Sâu vẽ bùa phát sinh gây hại vào các đợt ra lộc non, nhất là đợt lộc hè, lộc thu, cao điểm vào tháng 7, 8. Sâu đục quả, ruồi đục quả gây hại từ tháng 5 đến cuối vụ giai đoạn quả chín; nhện nhỏ các loại sẽ gây hại làm rám quả, rụng quả nếu gặp thời điều kiện tiết nắng nóng kéo dài, không tưới nước đủ ẩm cho cây.

- Sâu đục thân, đục cành phát sinh gây hại vào tháng 7-8, cần chú ý theo dõi thời gian vũ hoá, đẻ trứng và sâu non nở để có biện pháp phòng trừ trước khi sâu non xâm nhập gây hại trên thân, cành.

## III. Một số biện pháp phòng trừ

### 1. Trên cây lúa:

- Tổ chức làm đất, gieo cấy lúa Hè Thu nhanh gọn. Khuyến khích sử dụng chế phẩm sinh học *Tricchoderma* để xử lý gốc rạ trước khi cày lật đất nhằm hạn chế ngộ độc hữu cơ, hạn chế đốt rơm rạ ảnh hưởng đến môi trường.

- Tăng cường sử dụng giống lúa xác nhận để gieo cấy. Bón lót ngay từ đầu vụ, bón thúc kịp thời đúng giai đoạn sinh trưởng, thực hiện chế độ chăm sóc, điều tiết nước hợp lý để giúp cây lúa phát triển khỏe. Các vùng đất chua phèn phải bón vôi trước khi làm đất gieo cấy, lượng bón 20- 25kg/sào.

- Sử dụng thuốc BVTV theo nguyên tắc 4 đúng. Không sử dụng thuốc BVTV khi mật độ sâu còn thấp, nhất là giai đoạn cây lúa từ 0- 40 ngày tuổi.

**1.1. Chuột hại:** Thường xuyên tổ chức diệt chuột bằng biện pháp thủ công (nilon, rào cản, bẫy bán nguyệt,...) kết hợp sử dụng thuốc hóa học, ưu tiên sử dụng bả sinh học, thuốc vi sinh chống đông máu,... Chú trọng 2 thời điểm trước khi xuống vụ gieo sạ và giai đoạn lúa làm đòng-trở nhằm hạn chế thiệt hại.

**1.2. Đối với ốc bươu vàng:** Khi gieo sạ nên lên luống để ốc tập trung ở rãnh, đồng thời dễ đi lại bón phân, chăm sóc,... Sau khi gieo sạ, theo dõi đồng ruộng để xử lý ốc bằng các biện pháp thủ công, nếu mật độ cao phải dùng thuốc hóa học như Viniclo 700WP, Pazol 700WP, Dioto 250EC,... để phun trừ.

**1.3. Đối với sâu cuốn lá nhỏ:** Thường xuyên theo dõi, kiểm tra đồng ruộng giai đoạn lúa đẻ nhánh đến đòng trở (lúa 7, 8) để phòng trừ kịp thời khi sâu nở tuổi 1- 2, mật độ cao (trên 50con/m<sup>2</sup> đối với giai đoạn đẻ nhánh và trên 20 con/m<sup>2</sup> đối với giai đoạn đòng trở) bằng các loại thuốc như Dylan 2EC, Virtako 40WG, Voliam targo 063SC, Comda gold 5WG, Verismo 200EC,...

**1.4. Đối với rầy các loại:** Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng để phát hiện, phòng trừ kịp thời. Giai đoạn giữa vụ (lúa đứng cái- trở), nếu rầy nâu phát sinh gây hại (3con/dảnh) thì tùy phát dục của rầy, giai đoạn sinh trưởng của cây lúa để sử

dụng loại thuốc nội hấp, tiếp xúc hoặc kết hợp như Chess 500WG, Schezgold 500WG, Startcheck 755WP,... để phun trừ. Cuối vụ (giai đoạn lúa chín) mật độ rầy cao, nhiều lúa gối nhau nên kết hợp biện pháp trộn thuốc với cát vãi phía dưới, phía trên phun trừ để tăng khả năng tiêu diệt rầy.

**1.5. Đối với nhện gié:** Thực hiện vệ sinh đồng ruộng, dọn sạch tàn dư thực vật, cỏ dại trước khi gieo sạ để hạn chế nơi cư trú của nhện. Chú ý theo dõi giai đoạn cuối đẻ nhánh đến làm đòng- trở về sau, khi phát hiện vết nhện gié trên bẹ lá lúa (vết cạo gió) khoảng 3- 5% tiến hành phun phòng trừ; hoặc phun phòng giai đoạn đòng chuẩn bị trở bằng các loại thuốc như Nissorun 5EC, Nilmite 550SC, Danitol-S 50EC, Saromite 57EC,... kết hợp giữ nước trong ruộng.

**1.6. Đối với bệnh lem lép hạt:** Quản lý đồng ruộng bằng các biện pháp tổng hợp nhằm hạn chế ảnh hưởng do các yếu tố thời tiết, chua phèn, hạn chế các nấm bệnh, vi khuẩn, côn trùng gây hại. Đồng thời theo dõi để phun phòng bệnh lem lép hạt khi lúa trở về thừa (trở 3-5%) và sau khi lúa trở xong bằng các loại thuốc như Tilt-super 300EC, Anvil 5SC, Sagograin 300EC, Vivil 5SC,... Sau khi phun xong nếu gặp trời mưa thì nên phun lại để ngăn ngừa vi sinh vật xâm nhiễm gây bệnh.

### **1.7. Đối với bệnh khô vằn, thối thân, thối bẹ lá đòng:**

Thường xuyên vệ sinh đồng ruộng, phát dọn bờ đường, bờ thửa, mương nước để hạn chế bệnh khô vằn phát sinh gây hại. Giai đoạn làm đòng- trở, nếu phát hiện bệnh gây hại nên phun trừ sớm, phun kỹ vào các ổ bệnh để hạn chế bệnh lây lan trên diện rộng.

**Các đối tượng sâu bệnh hại khác như** héo khô cây lúa, đóm sọc, bạc lá vi khuẩn, bọ phấn, nhện đỏ,... thường xuyên theo dõi để có biện pháp quản lý, phòng trừ ngay từ diện hẹp.

## **2. Trên cây rau màu:**

- Vệ sinh đồng ruộng, dọn sạch tàn dư cây trồng vụ trước, luân canh cây trồng, bón vôi trước khi làm đất nhằm hạn chế nguồn sâu, bệnh trong đất; bón lót phân chuồng hoại mục có ủ chế phẩm Trichoderma, bón phân hóa học cân đối giúp cho cây khỏe, hạn chế sâu bệnh hại gây ra.

- Sử dụng bẫy dính màu vàng để bẫy trưởng thành sâu xanh da láng hạn chế đẻ trứng. Khi mật độ sâu cao gây thiệt hại lớn sử dụng thuốc để phun trừ, thường xuyên luân đổi thuốc, ưu tiên sử dụng thuốc sinh học, đảm bảo theo nguyên tắc 4 đúng và thời gian cách ly.

## **3. Trên cây công nghiệp:**

**3.1. Cây sắn:** Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn nông dân nỗ lực tiêu hủy diện tích sắn bị bệnh khảm lá để tránh lây lan cho niên vụ sau. Chăm sóc bón phân thúc đầy đủ, cân đối để cây sắn sinh trưởng phát triển tốt chống chịu với các đối tượng sinh vật gây hại. Thường xuyên vệ sinh, thu gom thân, cành bị bọ phấn, rệp hại nặng để tiêu hủy, nhất là các ổ mới phát sinh để hạn chế mật độ. Theo dõi để phun trừ bọ phấn trắng, rệp sáp, rệp sáp bột hồng kịp thời, hạn chế phát tán lây lan, nhất là diện tích bị bệnh khảm lá.

**3.2. Cây cao su:** Chăm sóc, bón phân đúng quy trình, vệ sinh vườn, tỉa cành bị sâu bệnh, ... tạo độ thông thoáng. Thường xuyên kiểm tra theo dõi phát hiện bệnh sớm để phòng trừ bằng các loại thuốc đặc hiệu. Khai thác mủ đúng kỹ thuật, những cây bị bệnh không được khai thác.

**3.3. Cây hồ tiêu:** Chăm sóc, bón phân cân đối để cây sinh trưởng phát triển tốt tăng khả năng chống chịu với các đối tượng sinh vật gây hại; khơi thông mương thoát nước sau các đợt mưa; vệ sinh vườn và cây bị bệnh đem tiêu hủy. Tăng cường kiểm tra, theo dõi phát hiện sớm các đối tượng sinh vật hại để phòng trừ kịp thời, hiệu quả,...

#### **4. Cây ăn quả có múi:**

##### **4.1. Bệnh chảy gôm:**

- Vệ sinh vườn, thu gom cành bệnh đem tiêu hủy, khơi thông mương rãnh để thoát nước sau các đợt mưa nhằm hạn chế bệnh phát sinh, lây lan và gây hại. Sử dụng chế phẩm *Trichoderma* ủ với phân chuồng hoại mục để bón cho cây; vệ sinh quét vôi, thuốc hoá học có gốc đồng vào gốc và thân cây (độ cao khoảng 0,8-1m) trước mùa mưa để hạn chế bệnh phát sinh gây hại.

- Khi phát hiện bệnh chảy gôm dùng các loại thuốc như Aliette 80WG, Ridomil-Gold 68WG, Vimonyl 72BTN,... để phòng trừ hoặc dùng thuốc Agri-fos400 để tiêm vào thân cây.

**4.2. Sâu vẽ bùa:** Theo dõi cây ra lộc Hè, lộc Thu để xử lý, khi mật độ sâu cao cần phun thuốc 2 lần cách nhau 15- 30 ngày để diệt các lứa gôi nhau.

**4.3. Sâu đục thân, đục cành:** Vệ sinh vườn, kết hợp cắt tỉa cành tăm, cành vượt, bắt diệt sâu non tuổi nhỏ.

**4.4. Ruồi đục quả:** Nên sử dụng biện pháp bao quả để hạn chế ruồi gây hại đồng thời tăng chất lượng, mẫu mã quả đẹp; hoặc sử dụng chế phẩm ViZubon-D để dẫn dụ và diệt ruồi trưởng thành giai đoạn quả sắp chín.

Trên đây là dự tính dự báo sâu bệnh chính và một số biện pháp phòng trừ để các địa phương có kế hoạch chủ động ngay từ đầu vụ Hè Thu 2022. Trong quá trình chỉ đạo sẽ căn cứ vào diễn biến thời tiết và dịch hại xuất hiện trên đồng ruộng, Trung tâm sẽ có thông báo cụ thể vào các thời kỳ dịch hại phát sinh cao điểm, nhằm hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất./.

#### **Nơi nhận:**

- Chi cục TT&BVTV;
  - UBND thị xã;
  - Đ/c Nguyễn Việt Hà-PCT;
  - Phòng Kinh tế;
  - Trung tâm VH-TT-TT;
  - UBND các xã, phường;
  - Các HTXNN;
  - Lưu.
- (B/cáo)
- (P/hợp)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đoàn Phước Lễ**